

Bản án số: 22/2023/HS-PT

Ngày: 07 - 3 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Tuyên

*Các Thẩm phán:*

1. Ông: Dương Viết Hải

2. Ông: Trần Hữu Sỹ

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trương Việt Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Bích Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 10/2023/TLPT-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo Phan Thanh C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2022/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

Phan Thanh C; giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh ngày 27 tháng 6 năm 1999 tại thị trấn H, huyện B, Quảng Bình; nơi ĐKNKTT/Chỗ ở hiện nay: TK 1, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Phan Văn Đ (đã chết) và bà Lê Thị T; trú tại: TK 1, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo Phan Thanh C bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 12/10/2022 đến ngày 27/12/2022, có mặt.

Trong vụ án còn có người bị hại là chị Hồ Thị Minh P và những người tham gia tố tụng khác nhưng không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không triệu tập.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 05/10/2022, Phan Thanh C đi xe mô tô biển kiểm soát 73N5-4573 đến quán Chiều Chiều tại tk4, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình thì gặp chị Hồ Thị Minh P (sinh năm 1976, trú tại tk3, thị trấn H, huyện B), vì có quen biết từ trước nên C mượn chị P một áo khoác nắng màu xanh, chị P đồng ý. C mang áo khoác nắng của chị P rồi điều khiển xe mô tô rời đi. Trên đường di chuyển C nghe tiếng chìa khóa va vào nhau trong túi áo khoác nên kiểm tra thì thấy có một chùm chìa khóa (trong đó có chìa khóa kết sắt). Lúc này C nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên điều khiển xe mô tô đến nhà chị P tại tk3, thị trấn H, huyện B. Đến nơi, C thấy cửa chính nhà chị P khép hờ nên mở cửa đi vào, C dùng tay mở cửa phòng ngủ chị P ở tầng 1, thấy có một kết sắt trong phòng nên C tiến đến dùng chìa khóa cắm vào cửa kết sắt, nhập mật mã “1;2;3;4” rồi mở kết sắt ra (vì nhiều lần đến chơi ở nhà chị P nên C vô tình nghe được mật khẩu khi chị P nói chuyện). Thấy trong kết sắt có một phong bì màu trắng, bên trong có 18.000.000đ (mười tám triệu đồng) nên C lấy trộm số tiền trên để vào trong túi quần, khóa kết sắt lại và điều khiển xe mô tô rời khỏi nhà chị P. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, C gọi điện thoại cho anh Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1994, trú tại tk1, thị trấn H, huyện B, C đến gặp anh N và trả nợ cho anh N số tiền 13.900.000đ (mười ba triệu chín trăm nghìn đồng). Số tiền còn lại C tiêu xài cá nhân hết 2.800.000đ (hai triệu tám trăm nghìn đồng); còn 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng) C để vào trong cốp xe mô tô cất giữ sau đó giao nộp cho cơ quan Công an huyện Bố Trạch để phục vụ quá trình điều tra, xác minh.

Vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện Bố Trạch thu giữ và xử lý trả lại cho bà Lê Thị T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu TEAM (thân xe có dán dòng chữ Honda Dream II), mang biển kiểm soát 73N5-4573, màu nâu, đã qua sử dụng, không kiểm tra kết cấu, chất lượng bên trong; Thu giữ từ Nguyễn Hoàng N số tiền 13.900.000đ (mười ba triệu, chín trăm ngàn đồng) và thu giữ từ Phan Thanh C 1.300.000đ (một triệu, ba trăm nghìn đồng), đã xử lý trả lại cho bị hại Hồ Thị Minh P.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Hồ Thị Minh P đã nhận lại đầy đủ tài sản bị chiếm đoạt là 18.000.000đ (mười tám triệu đồng), cụ thể: Cơ quan CSĐT Công an huyện Bố Trạch thu giữ và trả lại 15.200.000đ (mười lăm triệu, hai trăm nghìn đồng), bị cáo Phan Thanh C đã trả lại cho bị hại 2.800.000đ (hai triệu, tám trăm nghìn đồng).

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 82/2022/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, đã tuyên xử bị cáo Phan Thanh C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Phan Thanh C 06 (sáu) tháng tù, hồi

hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023, bị cáo Phan Thanh C có đơn kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Thanh C giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo C thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện sửa chữa bồi thường thiệt hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ trong lực lượng Công an nhân dân tại Trại giam Thanh Cẩm, Cục C10, Bộ Công an. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo xuất trình thêm giấy tờ thể hiện bị cáo tham gia hoạt động tình nguyện hỗ trợ phòng, chống dịch Covid-19 tại địa bàn xã H, huyện B năm 2021, nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo để bản thân bị cáo có cơ hội tái hòa nhập cộng đồng, làm công dân tốt cho xã hội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã xác định Bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xử phạt bị cáo Phan Thanh C 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo trong thời gian hợp lệ. Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng, bị cáo Phan Thanh C có nhân thân tốt, bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo đã tham gia nghĩa vụ trong lực lượng Công an nhân dân, ngoài ra bị cáo đã tham gia hoạt động tình nguyện hỗ trợ phòng, chống dịch Covid-19 tại địa bàn xã H, huyện B năm 2021 được Ủy ban nhân dân xã H xác nhận, do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Thanh C, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù như bản án sơ thẩm đã tuyên nhưng cho bị cáo Phan Thanh C được hưởng án treo.

Bị cáo C không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Phan Thanh C nộp trong thời hạn luật định nên hợp lệ, nên được chấp nhận để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Phan Thanh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo C phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Ngày 05/10/2022, Phan Thanh C đã có hành vi lén lút mở kết sắt trong phòng ngủ của chị Hồ Thị Minh P, tại tk3, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình lấy trộm số tiền 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng). Hành vi của bị cáo Phan Thanh C đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, do đó bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Phan Thanh C theo tội danh và điều luật đã áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không kháng cáo tội danh mà chỉ xin hưởng án treo.

Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Phan Thanh C, Hội đồng xét xử thấy rằng: hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường cho người bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đã có thời gian tham gia nghĩa vụ trong lực lượng Công an nhân dân, đã tham gia hoạt động tình nguyện hỗ trợ phòng, chống dịch Covid-19 tại địa bàn xã H, huyện B năm 2021, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết bắt bị cáo cách ly khỏi xã hội, có thể cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương. Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về án treo thì Phan Thanh C thuộc trường hợp có thể cho hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy cần giữ nguyên hình phạt tù như bản án sơ thẩm đã tuyên nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Thanh C, sửa bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Phan Thanh C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Thanh C, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 82/2022/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Thanh C 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 07/3/2023.

Giao bị cáo Phan Thanh C cho Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của luật Thi hành án hình sự.

*Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

2. Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Phan Thanh C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 07 tháng 3 năm 2023).

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THA dân sự huyện Bố Trạch;
- Công an huyện Bố Trạch;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- TAND huyện Bố Trạch;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- UBND thị trấn H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Hữu Tuyên**